KẾ HOẠCH TUẦN

Chủ Đề: Nghề nhà báo

(Từ 24 /11/2025 đến 28/11/2025)

Giáo Viên : Lâm Thị Tuyết Ngân - Nguyễn Hà Tú Uyên

THỜI GIAN		THỨ HAI	THỨ BA	THỨ TƯ	THỨ NĂM	THỨ SÁU
BUỔI SÁNG	6:45 - 7:15	Đón trẻ/ Trực nhật				
	7:15 - 7:30	Thể dục sáng				
	7:30 - 8:00	Ăn sáng - Vệ sinh				
	8:00 - 8:15	Sinh hoạt vòng tròn đầu ngày/ Điểm Danh Checkboard thói quen tốt / Trao yêu thương đầu ngày / Chủ đề của hôm nay / Điều con muốn nói				
	8:15 - 8:45	**Hoạt động ngoài trời** Ném còn	**Hoạt động ngoài trời** Bài tập với than dây	**Hoạt động cá nhân** Đôi chân thần tốc	**Hoạt động ngoài trời** Ai nhanh hơn	**Hoạt động Vui chơi** Chơi tự do
	8:45 - 9:00	Uống sữa hoặc bổ sung trái cây				
	9:00- 9:30	**Công nghệ tái chế** Thiết kế máy tính bảng thủ công	**Hình học** Ôn tập so sánh chiều cao (cao nhất, thấp hơn, thấp nhất) với 5-10 đối tượng	**Dinh dưỡng** Phân loại và sử dụng rau gia vị trong món ăn	**Logic** Logic số lượng 1–5– đặt số	**Làm quen chữ viết Tiếng việt** Ôn tập với bảng chữ cái
	9:30 - 10:15	**Hoạt động học tiếng Anh** Language & Expression Workplace **Review: school, hospital, farm, airport** **New words: fire station, police station, restaurant, supermarket, office**	**Hoạt động học tiếng Anh** Song Where does he/she work? **Review: school, hospital, farm, airport** **New words: fire station, police station, restaurant, supermarket, office**	**Hoạt động học tiếng Anh** Phonics Short vowel e - en, ed **Keywords : /en/ /ed/ - hen pen red bed**	**Hoạt động học tiếng Anh** Logical Thinking Practice the subtraction up to 10 **Keywords : zero, one, two, three, four, five, six, seven, eight, nine, ten, minus**	**Hoạt động học tiếng Anh** Review Show and tell
	10:15 -10:45	**Hoạt động cá nhân** Rót khô	**Rèn luyện thể chất** Nhanh chân	**Hoạt động với nước** Thăng bằng trong nước (Tiết 1)	**Hoạt động cá nhân** Làm bài tập	**Hoạt động với nước** Thăng bằng trong nước (Tiết 2)
	10:45 - 11:45	Vệ sinh chuẩn bị giờ ăn - Ăn trưa - Vệ sinh chuẩn bị giờ ngủ				
	11:45 - 13:45	Ngủ trưa				
	13:45 - 14:30	Ăn Xế - Vận động theo nhạc - Vệ sinh cá nhân - Thay quần áo				
CHIỀU	14:30 - 15:00	**Số học** Đếm đối tượng trong phạm vi 10	**Lịch thiệp nhã nhặn** Giúp đỡ người lớn tuổi	**Cảm thụ âm nhạc** Học cụ tự chế" TRỐNG CƠM" (Ly giấy, keo sữa, dây len, bìa cứng, kéo, bút lông dầu loại lớn)	**Cảm thụ tác phẩm văn học** Cá chép con	**Môi trường Xã hội** Tìm hiểu về nghề phóng viên
	15:00 - 15:30	**Giáo dục cảm xúc** Trung thực	**Hoạt động cá nhân** Làm bài tập	**Mỹ Thuật - Thủ công** Làm kẹp sách	**Mỹ Thuật - Nặn** Nặn chồng sách	**hoạt cuối tuần** Hơi thở bình an 2

BUỔI CHIỀ	**15:30- 16:00**	**Hoạt động học tiếng Anh** Playtime Activity 1 Workplace **Review: school, hospital, farm, airport** **New words: fire station, police station, restaurant, supermarket, office**	**Hoạt động học tiếng Anh** Playtime Activity 2 Where does he/she work? **Review: school, hospital, farm, airport** **New words: fire station, police station, restaurant, supermarket, officen**	**Hoạt động học tiếng Anh** Playtime Activity 3 Short vowel e - en, ed **Keywords : /en/ /ed/ - hen pen red bed**	**Hoạt động học tiếng Anh** Playtime Activity 4 Practice the subtraction up to 10 **Keywords : zero, one, two, three, four, five, six, seven, eight, nine, ten, minus**	**Hoạt động học tiếng Anh** Playtime Activity 5 Wonderhub **Science - The Fairy land**
	16:00- 16:30	Trực nhật/ sắp xếp lớp học/ Sinh hoạt vòng tròn				
	16:30 - 17:00	Thủ tục chia tay cuối ngày / Trả trẻ / Học ngoài giờ				